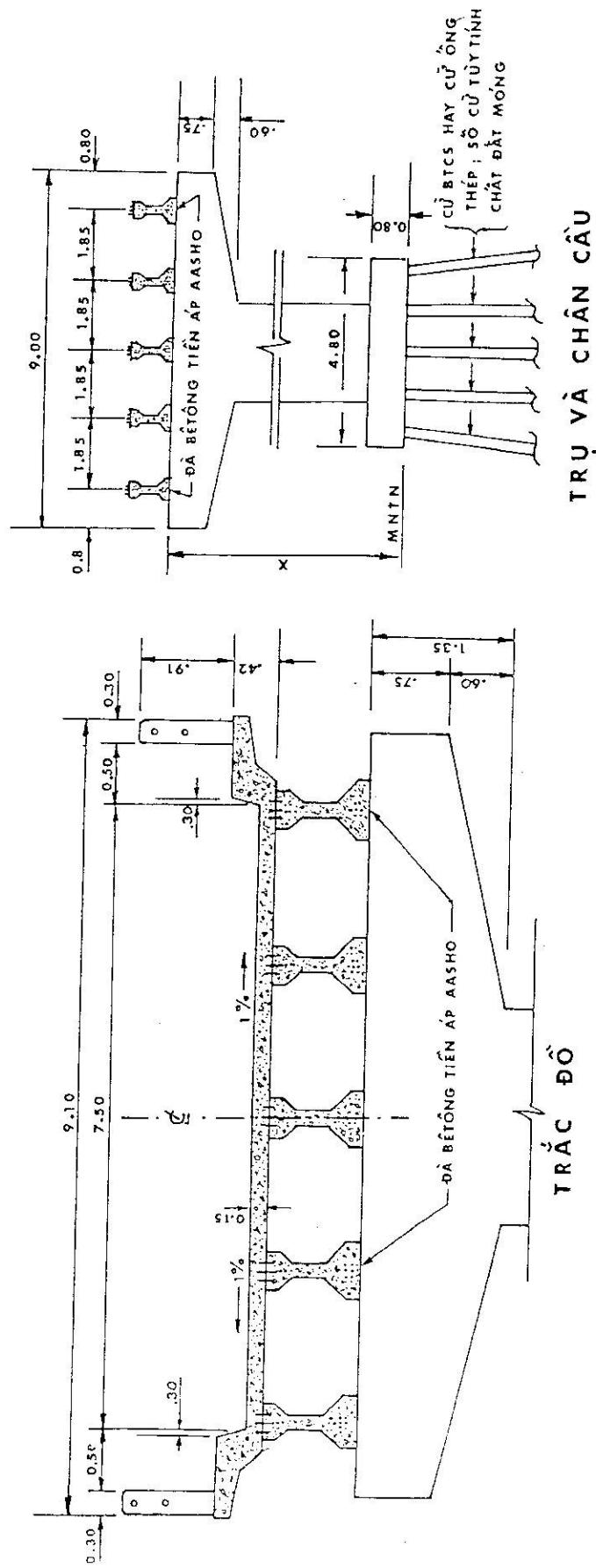
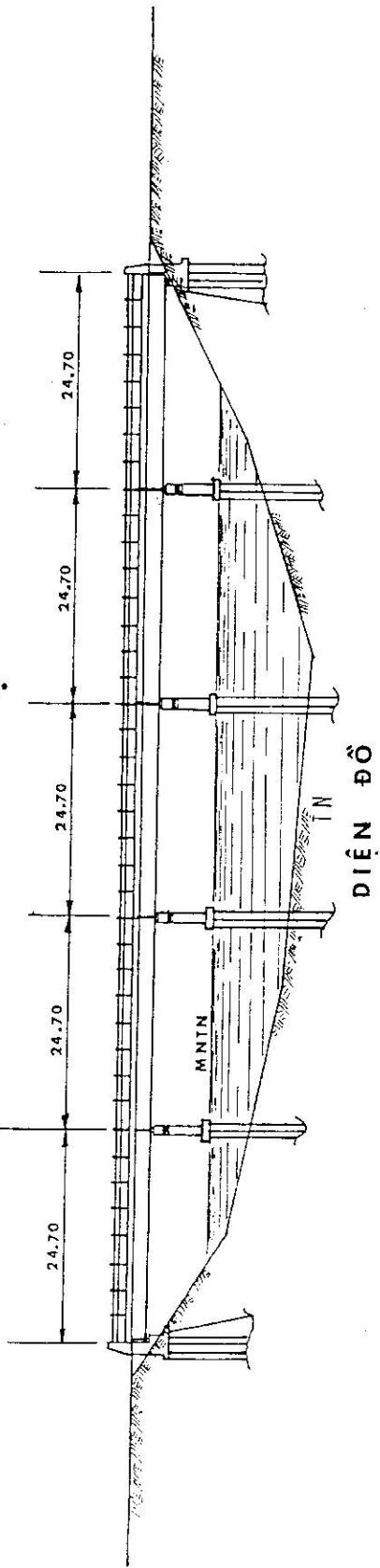


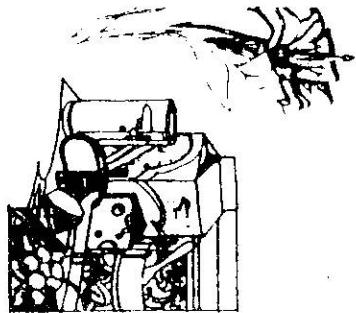
HÓA ĐÔ MẪU CẦU

SÀN BTCS TRÊN ĐÀ TIỀN ÁP AASHTO

QUỐC LỘ



Kỹ sư và khoa học tổ chức



TRẦN VĂN THU

Một phần không nhỏ của khủng hoảng kinh tế hiện nay mà dân tộc Việt Nam phải chịu đựng là do “Tổ chức trong xí nghiệp” phản khoa học mà ra. Tổ chức hành động, tổ chức cơ cấu, tổ chức sản xuất ...

Trước ngày 30 tháng 4 năm 1975, về “Tổ Chức”, Bộ Công Chánh Sài Gòn đã có tư tưởng nhân bản và đang tiến lên áp dụng phương pháp hữu hiệu đã tạo thịnh vượng cho Âu Mỹ ngày nay; nhưng Bộ chưa có phương tiện để giảng dạy trong các trường kỹ sư.

Từ biến cố chính trị, bước đầu quá tốt đẹp đó bị đe dọa để thay thế bằng phương pháp đấu tranh “ai thắng ai” của thời loạn lạc.

Sau khi học một số chứng chỉ ở Conservatoire National des Arts et Métiers, lớp học đêm và ngày nghỉ, dành cho chuyên viên các ngành (luật, y khoa, kỹ thuật ...) muốn lấy thêm bằng Ingénieur d’organisation (kỹ sư về tổ chức), tôi thiết nghĩ, ngày nào tình thế trở lại bình thường, chẳng những Việt Nam phải trả lại đường cũ mà còn phải đem môn “Tổ Chức” vào dạy trong tất cả các trường kỹ sư.

Quả thật, giáo sư Jean Fourastié, kỹ sư Ecole Centrale des Arts et Manufactures, tiến sĩ luật, chủ tịch

ủy ban liên bộ “productivité”, hội viên viện hàn lâm ở Pháp viết trong tạp chí ID (Ingénieur Diplomé, kỹ sư có bằng cấp) của Conseil National des Ingénieurs (CNIF, hội Quốc Gia Kỹ Sư Pháp), tháng 6, 1987, một bài tựa đề: “Hors de l’Organisation, Point de Salut” (Ngoài tổ chức, không còn phương cứu).

Ngoài ra, tiền đề quảng cáo của trường Ecole Nationale Supérieure d’Ingénieurs d’Art et Métiers Pháp nhắc lại định nghĩa của bộ giáo dục và UNESCO: kỹ sư là người biết khoa học, kỹ thuật, kinh tế, giá thành, nhân bản, ... và tổ chức để sản xuất phẩm vật có thể bán trên thị trường.”

Như vậy, phần thiết yếu của môn tổ chức phải được xem như dụng cụ nghề nghiệp của kỹ sư cũng như toán, lý, hóa.

Ở Pháp, môn đó được dạy:

- hoặc đại cương trong một môn duy nhất của hầu hết các trường kỹ sư, thương mại hoặc quản trị

- hoặc chi tiết ở đệ tam cấp (dành riêng cho kỹ sư, bác sĩ, ...) trong các trường đó

- hoặc chi tiết trong ngành chuyên khoa Gestion d’Entreprise của vài trường kỹ sư généralistes (tổng hợp) như Mines de Paris, Centrale des Arts et Manufactures, Ponts et Chaussées.

Riêng Conservatoire National des Arts et Métiers dạy chi tiết nhất với các chứng chỉ : Organisation du Travail (thuộc đệ nhất cấp), Organisation de l’Enterprise (thuộc cử nhơn), Organisation de la Recherche (thuộc cao học), Ergonomie (thuộc cử nhơn và cao học), Gestion de Production (thuộc cao học), Systèmes et Structures (thuộc cao học) rất hấp dẫn và được xem như là tối cần thiết cho các nước mà Âu Mỹ gọi là “en développement” (đang phát triển).

Chuyên viên kinh nghiệm các ngành nên học đầy đủ các chứng chỉ nói trên, trình mémoire và lấy bằng kỹ sư về tổ chức để hoặc dạy học hoặc làm việc trong các công ty cổ phần hay các sở tổ chức của xí nghiệp lớn ...

Bây giờ, tôi không thể không nhớ lại những kỷ niệm tốt mà Bộ Công Chánh đã làm ở Saigon.

Lúc Nha Kế Hoạch và Thống Kê bộ Công Chánh mới thành lập, hai anh Lê Cảnh Túc và Mai Văn Ký gọi tôi đến cộng tác, tôi nghe các anh trách nhiệm trung

ương bàn luận đường lối của Bộ. Ngoài lý luận kinh tế lúc bấy giờ, các anh còn lấy kỹ thuật PERT (Program Evaluation and Review Technic) làm cốt cách bước đầu về tổ chức. Nay, tôi thấy rõ hơn, tuy chưa có ai là kỹ sư về tổ chức, song anh em chúng ta đã chọn con đường đúng nhu cầu đất nước; và sớm hay muộn, nếu không bị biến cố chính trị cản trở, chúng ta sẽ bước hẳn trên đường các nước tân tiến đang đi.

Tôi đi Cần Thơ dạy trường Nông Nghiệp. Trong xe minibus Toyota, một chị mà tôi quên tên, hình như dạy về khoa nhân văn, hỏi tôi về finalité (mục tiêu tối hậu) của kỹ thuật mọi ngành, mà câu trả lời tất nhiên phải là phục vụ cho con người. Trao đổi tư tưởng đó làm cho tôi càng thấm thía trường học của anh em chúng ta đã cố tạo một đàn em phục vụ cho người Việt Nam trên con đường các nước tân tiến.

Tôi đã chứng kiến những cuộc bàn cãi của các anh em trách nhiệm khu Kỹ Nghệ Biên Hòa về environment để kiểm soát khói, vệ sinh, nhà máy, chúng ta đã có ý nghĩ écologie của ngày nay.

Tháng 4 năm 1975, tôi không rời nước vì cố nghĩ mất chỗ công chức thì hòa bình ra tư làm ăn có lợi hơn, vì một xứ giàu có thêm mình hay không có mình thì cũng thế thôi, mà mình cần thiết nhiều hơn để tái thiết xứ nghèo. Tôi vỡ mộng khi đi học “hậu đại học, postgraduate” cùng anh em khác trên rừng. Mỗi ngày, “nội trú viên” phải học ca ... nhà máy, công trường, lúa vàng ngập đồng ... và một số tư tưởng kinh tế, nhân bản xa lạ khác trong không khí rùng rợn lo âu, khác hẳn trường học cổ điển hay cấp tiến. Bài hát này cho thấy mục tiêu ngược lại bài mà tôi học của chị khoa học nhân văn trên đường đi Cần Thơ, ngược hẳn với khoa học thật sự mà tôi vừa học ở Conservatoire National des Arts et Métiers. Hậu quả của nó là bao người khốn đốn trên vùng kinh tế mới và tình thế kinh tế sụp đổ của Việt Nam. Và báo chí, truyền hình đều tả cảnh Đông Âu với nhà máy phun khói ngập trời giữa thành phố, sông ngòi tràn chất hóa học, làm cho phụ nữ hỏng thai, trẻ con bịn bịn và các xứ Tây Âu ở hạ lưu sông ngòi cũng phải chịu ảnh hưởng, biển Aral ở Liên Xô đã cạn và tràn ngập chất hóa học giết cá, trường dạy cán bộ nghiệp đoàn ở Đông Đức với nhiều sinh viên Việt Nam phải đóng cửa sau khi kinh tế Đông Đức phá sản ...

Và, tôi đọc trong báo tá phái Le Monde: vài trường quản trị và thương mại danh tiếng ở Pháp dành 100%

những khoá cho chuyên viên Đông Âu đến học lại nghề nghiệp (và, riêng cho Liên Bang Xô Viết, cũng theo báo đó ngày 28 tháng 3 năm 1990, tăng mức đào tạo từ 3000 đã hứa lên 6000 chuyên viên, trong ba năm tới đây, như Bộ trưởng Bérégovoy vừa ký kết ở Moscou

. “Banque de l’Indochine et de Suez” (Ngân Hàng Đông Dương) mà ngày xưa người ta nói bóc lột tận xương tủy nhân dân Đông Dương - nhận tập sự viên Việt Nam (từng cặp già + trẻ) đến tu nghiệp, nhưng thật sự là học lại nghề nghiệp. Nghề thầu khoán được chánh quyền Việt Nam khuyến khích, nhưng trước đây mười năm, thầu khoán bị tội khố sai. Chánh quyền cho “diaspora” (tạm dịch là trí thức hải ngoại) mở đại học tư ở Hà Nội, nhưng trong năm 1975 đã đóng cửa các đại học tư ngày xưa của miền Nam...

Chánh quyền Việt Nam đang mở rộng (?) kiểm soát kinh tế. Câu tôi tự hỏi là đủ hay chưa để cho kinh tế phát triển, khi mà mục tiêu tối hậu của chánh quyền là giữ chủ quyền để điều khiển và cai trị kinh tế theo hướng, bất chấp phê bình của đối lập.

Kinh tế không thể phát triển nếu do một nhóm độc tôn cố tạo con người unidimensionnel (theo một chiều) hướng dẫn. Kinh tế phải do thị trường, sáng kiến và bầu không khí hợp tác đa ý kiến (participation)... hướng dẫn. Kỹ sư về tổ chức hành động trong tư tưởng đó.

Ở Âu Mỹ hiện nay, khoa học tổ chức rất cao mà người người không thể nhìn rõ vì họ đang sống trong cơ cấu đó. Ngày nào họ bị loại khỏi nó, họ sẽ thấy nó tốt đẹp hơn. nhưng, trong hiện tại, cơ cấu đó thật sự động ngầm trong tiềm thức của họ. Người Việt Nam có sống trong hai chế độ khác nhau mới có thể so sánh rõ ràng cái nào đẹp hơn cái nào, như câu “ai thắng ai” mà một số anh em chúng ta đã học trong “hậu đại học” trên rừng, chúng ta không còn đứng núi này trông núi nọ.

Tôi nhận thấy chương trình khoa Tổ Chức dạy tại các nước Âu Châu ngày nay hầu hết dựa theo ... lối Mỹ. Danh tiếng của Pháp trên thế giới xưa thì có Fayol, kỹ sư mines, mà hành chánh Pháp để lại cho công chánh chúng ta sáu fonctions (technique, sécurité, comptable, finançière, commerciale và quan trọng nhất là administrative với năm phần (prévoir, organiser, commander, coordonner, contrôler). Nay thì có Michel Crozier, một nhà nghiên cứu xã hội học của Centre National des Recherches Scientifiques (Trung Tâm Khảo

Cửu Khoa Học). Nhưng chương trình học thì, ngoài hai tên nói trên, tràn ngập tên Mỹ! Lối dạy cao học cũng giống như ở Mỹ. Giáo sư chỉ cho giàn bài và chỉ sách đọc. Vào lớp chỉ để làm études des cas (nghiên cứu trường hợp) tập thể. Thi cử cũng giống Mỹ. Có một bài thi mà mỗi sinh viên trình bày cho cả lớp chương trình học đã đem lại gì cho nghề nghiệp mình, phần đông đều đem đến cho xí nghiệp họ - trước cuối niên học - một cái mới có thể áp dụng ngay! Một feed back và khuyến khích cho giáo sư!

Scientific Management mà Pháp dịch là Organisation Scientifique du Travail do F.W. Taylor, một kỹ sư tự lập, sáng chế ở Mỹ, nay đã lỗi thời. Dù sao, phương pháp đó cũng đã góp phần mang đến cho Mỹ cái thịnh vượng vượt bậc - nhờ vậy mà Mỹ đầu tư vào giáo dục - sau đó đã bị phe tả cho là bóc lột, gây nổi loạn nhân công ở Mỹ và tạo ngày lễ lao động 1 tháng 5.

Thực tế như sau. Trước hết, thời Taylor, dân đồng quê thất nghiệp lên thành thị tìm việc làm. Hàng xưởng bắt đầu cạnh tranh tất không thể bỏ "taylorisme", vì nhân công thiếu huấn luyện nghề nghiệp, vốn liếng cần chiết cựu để tái đầu tư. Kế đó, lúc bấy giờ khoa học xã hội còn rất yếu kém.

Khi mà xã hội giàu có thêm và đầu tư vào giáo dục, thì năng suất sản xuất càng tăng và cái thặng dư được dùng vào khảo cứu xã hội, tâm lý, quản lý xí nghiệp, ... Nhiều khoa học đó liên kết lại, tạo ra khoa Tổ Chức làm cho năng suất càng cao hơn nữa.

Trong khoa Tổ Chức, không phải chỉ có công thức toán khô khan mà chúng ta đã học trong PERT ở Bộ Công Chánh, mà còn có cái nhìn vào các xí nghiệp cạnh tranh, cái văn hóa và cái mơ ước của nhân công mọi cấp ... ("théorie des systèmes", "systems, organizations and interdisciplinary research" của Ackoff R.L.)

Trước 1975, ta đã có trung tâm quản lý xí nghiệp ở Sài Gòn và đại học chính trị kinh tế ở Đà Lạt. Tôi rất tiếc không rõ các trường đó dạy những gì. Sau khi tôi đọc tựa đề của Ecole Nationale Supérieure d'Ingénieurs d'Arts et Métiers nhắc định nghĩa kỹ sư của bộ giáo dục và UNESCO, và sau khi tôi học ở Conservatoire National des Arts et Métiers, tôi rất tiếc lúc bấy giờ anh em chúng ta chưa có phương tiện để nghĩ đến các trường kỹ sư Việt Nam phải có môn đó. Chúng ta chưa nghĩ như các trường kỹ sư công chức Pháp (xem Mines, Pont et Chaussees, Télécommunications, Supérieure

Aéronautique ...) vừa đào tạo công chức, vừa đào tạo cán bộ xí nghiệp tư, và công chức cần biết nhu cầu chuyên nghiệp các xí nghiệp đó. Mười lăm năm sau chiến tranh, Việt Nam đã tách rất xa con đường tiến triển của Âu Mỹ, để rồi ngày nay phải chập chững trở lại con đường đó như các nước Đông Âu.

Rất tiếc "lời nguyện của kỹ sư" có mà không một trường kỹ sư nào nhắc đến cho sinh viên như đại học y khoa nhắc Hippocrate. Không riêng cho bác sĩ, kỹ sư cũng có luân lý riêng.

Phương châm chung các trường kỹ sư Pháp sống trong tiềm thức chúng ta, công hiệu chứ không phải qua loa như có người chế diễu. Nó hướng dẫn chương trình đào tạo kỹ sư. Nó tiến triển theo thời thế, kinh tế, văn hóa, kỹ thuật chứ không đậm đà tại chỗ. Khi xưa, kỹ sư phải là honnête homme (người "quân tử") ... Cách đây 10 năm là apprendre à apprendre (học cách học). Ngày nay, conférence des grandes écoles (CGE, hội các trường lớn) và conseil national des ingénieurs français (CNIF, hội quốc gia kỹ sư Pháp) theo phương châm chung của Fédération Européenne des Associations Nationales d'Ingénieurs (FEANI, tổng hội kỹ sư Âu Châu): "The knowledge navigation" (lèo lái trí thức. Vì thế tôi lấy bằng Ingénieur européen (kỹ sư Âu Châu) năm 1989 để tin hiểu rõ hơn phương châm đó. Năm 1982, tôi có lấy bằng Ingénieur diplômé par l'État (do chính phủ cấp chứ không phải do một trường kỹ sư, như cụ Nguyễn Xuân Khương, cựu tổng giám đốc điện địa) với phương châm "deviens qui tu es" (rắn thành người của anh) để hiểu hơn vì sao kỹ sư không qua các trường lớn mà chỉ cần kinh nghiệm, học hỏi, sáng chế cũng được xí nghiệp trọng dụng và quốc gia Pháp đặc biệt lưu ý khuyến khích, vì sao kỹ sư nguyên gốc thợ F.W. Taylor mang đến một phần không nhỏ trong thịnh vượng của nước Mỹ.

Nhờ có những phương châm tương tự mà Đức và Nhật tái lập hữu hiệu kinh tế sau tàn phá chiến tranh, trong lúc một số người Việt xoá bỏ tư tưởng tổ chức tốt đẹp dù khởi thủy của Bộ Công Chánh ta.

Khi đã hiểu được các phương châm trên, tôi chỉ còn mơ ước trong tương lai, Việt Nam có thể chế biến cho thích hợp để tạo sự giàu có mà người dân Việt Nam phải được quyền hưởng sau bao năm máu lửa và lâm lắn của người trách nhiệm.

